

KINH KIM SẮC ĐỒNG TỬ NHÂN DUYÊN

QUYỂN 12

Lúc này Úu-bà-tắc lại nói kệ ca ngợi:

Sắc tướng nhu hòa gồm các đức
Tốt đẹp tròn đủ rất trang nghiêm
Ngoài Đức Như Lai Bậc Đại Giác
Bậc tối thượng không có ai bằng.
Lời nói của Phật không ai hơn
Trí Phật thông suốt không ai bằng
Không ai hiểu rõ được như Phật
Phật Đại Mâu-ni của muôn loài.
Phật là đại pháp khí hơn hết
Phật là an vui cao đẹp nhất
Không ai khéo điều hòa như Phật
Phật: Bậc Tôn quý trong muôn loài.
Phật là Đại sư không thể sánh
Phật là cha lành không ai bằng
Phật là bạn tốt không ai hơn
Không ai thương yêu được như Phật.
Không ngã, không sợ ai cũng phục
Không nhiễm, xa lìa nơi ôn ào
Vượt qua hiểm nạn trong ba cõi
Không oán, không lo, thường trong sáng.
Tướng tốt đẹp thanh tịnh đặc biệt
Đầy đủ niêm lực, đại tự tại
Mở cửa lợi ích khắp chúng sinh
Phật tối thăng thượng không gì sánh.
Gom tụ các công đức chân thật
Lời nói rất hay đúng như pháp
Phật là tối thượng trong ba cõi

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Ông nên tin nhận công đức ấy.

Nghe Ưu-bà-tắc kia nói những công đức rất cao cả của Như Lai rồi, người giữ ruộng liền phát sinh lòng tin thanh tịnh, lòng trên thân dựng đứng và nói: “Thương chủ Diệu Nhĩ chỉ đem một cái bánh đậu xanh dâng lên cúng dường Đức Như Lai Tỳ-bà-thi, là gieo trồng ruộng cúng dường trong sáng cao tột. Trong khoảng sát-na, thương chủ liền được xa lìa các nghèo khổ. Nhờ thần lực của Phật, đem một vật dù rất nhỏ nhưng với tâm trong sạch cúng dường mà nguyện lực đã thành tựu. Do nhân duyên cao đẹp này nên được chầu báu như ý.

Đức Như Lai Tỳ-bà-thi Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác này đã xuất hiện ở đồi, trải qua câu-chi na-hữu-đa trăm ngàn kiếp, ta không thể nào được gấp, cũng rất khó thấy, nhưng Phật Thế Tôn ở trong trăm ngàn kiếp tu thành đạo Chánh giác Vô thượng, luôn làm lợi ích cho chúng sinh, có vô lượng phước đức, tùy theo chúng sinh mà phát khởi tâm thương rộng lớn, dùng phương tiện để cứu độ chúng sinh thoát khỏi vòng khổ lớn của sinh tử, phiền não, rắn độc, lòng lành luôn nghĩ nhớ chúng sinh cũng như thân thuộc bạn bè. Ta hôm nay, nhà không có tài sản, tuy lâu nay làm việc nhưng không để dành được gì, sẵn đây chỉ có tấm lòng trong sạch đem phần ăn có được của người giữ ruộng mà ban cho, tuy rất ít nhưng cũng xin dâng cúng và xin phát nguyện: Nguyện cho tất cả chúng sinh đều được viên mãn ý nguyện cao cả của mình.”

Khi người giữ ruộng nói như vậy, Đức Như Lai Tỳ-bà-thi Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác liền dùng thần lực hiện ra trước mặt người ấy. Người giữ ruộng thấy Phật Thế Tôn oai đức rất thù thắng, xưa nay chưa từng thấy, thân tướng doan nghiêm giống như núi vàng, ánh sáng rực rỡ làm che mờ ánh sáng mặt trời, mặt trăng. Thấy rồi, người ấy liền phát sinh lòng tin yêu rộng lớn cao cả, với tâm trong sạch đem thức ăn có được dâng lên Đức Thế Tôn Tỳ-bà-thi Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác và để vào trong bình bát sạch của Phật. Cúng dường xong, người ấy lại càng tăng thêm lòng tin sâu xa thanh tịnh, đánh lễ sát chân Phật, phát lời nguyện lớn, nói kệ khen ngợi:

Do cúng dường Phật được phước đức

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

*Nguyễn hết đời này sinh đời sau
Con phát lòng thương xót cao cả
Xem khắp chúng sinh làm lợi ích.
Như Phật chứng đắc đạo Vô thượng
Như Phật đạt thành các tướng tốt
Con cũng sẽ thành Phật như vậy
Được tất cả các pháp vô thượng.
Như Phật giảng nói rõ chánh pháp
Như Phật thành tựu Nhất thiết trí
Con cũng sẽ được quả như vậy
Đủ Nhất thiết trí khéo nói pháp.
Như Phật thu phục các quân ma
Khéo chuyển bánh xe pháp trong sáng
Con đắc quả và làm như vậy
Thu phục quân ma, giảng chánh pháp.
Phật ở trong biển lớn sinh tử
Cứu mình cứu người để được ra
Con cũng sẽ cứu các chúng sinh
Ra khỏi cùng về đạo Vô thượng.*

Bấy giờ, Đức Như Lai Tỳ-bà-thi Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác liền tạo ra đám mây rất rộng lớn, gầm tiếng gầm của sư tử, thọ ký cho người giữ ruộng: “Này thiện nam! Vào đời vị lai, ông sẽ được thành Phật hiệu là Nhất Thiết Nghĩa Thành, làm bậc thầy trong ba cõi, đầy đủ oai đức lớn, dùng lực đặc biệt cao cả điều phục quân ma, làm các việc Phật như Phật đã làm.” Đức Như Lai Tỳ-bà-thi thọ ký quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác của người cho người giữ ruộng rồi trở về chỗ cũ. Tất cả dân chúng trong thành Mân-độ-ma-đế đều được nghe sự việc này cho đến nhà vua, khi đã nghe sự việc này rồi, liền nghĩ đến năng lực cẩn lành của người giữ ruộng. Nhà vua bèn bảo sửa soạn xe cộ để đi đến chỗ người giữ ruộng, phát lòng tin tưởng kính trọng, trang sức tòa ngồi trên voi báu, rồi mời người giữ ruộng cõi voi ấy, cùng đến cung vua và trao cho người đó một nửa ngôi vua.

Lúc ấy, người giữ ruộng thưa với vua: “Tâu đại vương! Lời dạy của đại vương chẳng phải là điều thần mong muốn. Chí nguyện của

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

thần là ưa thích xuất gia, tu phạm hạnh trong sạch.”

Nhà vua nghe vậy, liền thuận theo ý nguyện của người giữ ruộng, rồi trở về cung. Người giữ ruộng cầu xin Phật xuất gia, ở trong giáo pháp của Phật Tỳ-bà-thi cho đến trọn đời tu hành phạm hạnh. Sau khi qua đời, người ấy được sinh lên cõi trời Hóa lạc, cho đến thân cuối cùng là Đồng tử tướng tốt đẹp kia. Do đầy đủ phước đức thù thắng nên được mọi người kính trọng, như vua đang ở trên ngôi dùng luật pháp điều hành lãnh đạo đất nước, trải qua sáu vạn năm dùng chánh pháp cai trị, giáo hóa, sau khi qua đời được sinh lên cõi trời Đầu-suất.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan bảo vua A-xà-thế:

–Này đại vương! Ý ông thế nào? Nhà vua có tướng tốt đẹp ở trong giáo pháp của Phật Tỳ-bà-thi kia đâu phải người nào khác, chính là Tỳ-kheo Kim Sắc. Nhà vua ấy, khi xưa gặp Phật Tỳ-bà-thi Như Lai, bởi nghèo khổ nên cởi tấm áo nhỏ trên thân, đem cúng dường Phật, cúng dường rồi phát lời thệ nguyện lớn. Do nghiệp thiện này mà được ở trong cõi trời, người thọ lấy sự an vui thù thắng, sinh ra ở nơi nào đều có thân màu vàng, áo màu vàng tự nhiên đắp mặc trên thân. Lúc sinh ra trời mưa xuống các thứ hoa tốt đẹp, cho đến ngày nay cũng còn đầy đủ phước đức lớn, thân có áo tốt đẹp, cở ra rồi có trở lại, đầy đủ các tướng tốt đẹp.

Thương chủ Diệu Nhĩ lúc ấy chính là thương chủ Nhật Chiếu này. Vợ của thương chủ Diệu Nhĩ ngày xưa nay chính là vợ của thương chủ Nhật Chiếu ấy. Người nữ giúp việc xưa kia nay chính là đồng nữ Ca-thi Tôn-na-lợi. Người gia đồng khi ấy nay chính là đại thần Dũng Lệ.

Bấy giờ, vua A-xà-thế lại thưa với Tôn giả A-nan:

–Thưa Tôn giả! Tỳ-kheo Kim Sắc kia lại tạo nghiệp gì mà vốn không có tội lỗi, lại bị người ta vu oan, gán cho tội lỗi ô nhiễm, phải bị treo vào cái giá bằng sắt sấp bỏ mạng? Lại tạo duyên thiện gì mà liền được xuất gia chứng được quả A-la-hán?

Tôn giả A-nan đáp:

–Này đại vương! Vào thời quá khứ, có Phật xuất hiện ở đời, hiệu là Diệu Nguyệt gồm đủ mười tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thê, Thế Gian Giải, Vô

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Thượng Sĩ, Điều Ngự Trưởng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn.

Khi ấy, có một nước, ở ngoài thành nước ấy có chùa Tăng. Trong số chúng Tăng trú ở có một Tỳ-kheo giỏi thuyết pháp, các Bà-la-môn, Trưởng giả ở trong thành đều đến nghe pháp, cung cấp đầy đủ các thức ăn uống và vật dụng cần thiết, cho đến về sau có một Tỳ-kheo tên là Vô Thắng cũng đến trú tại chùa đó, vị này đã thông minh lại còn khéo nói giáo pháp, giảng giải rõ ràng không gặp trở ngại, lời nói thông suốt, âm thanh trong trẻo. Khi ấy, tất cả mọi người đều đến chỗ của Tỳ-kheo Vô Thắng để nghe và lãnh nhận giáo pháp. Lời giảng nói của vị ấy đều, giữa, cuối giọng nói khéo, ý nghĩa sâu xa, tướng phạm hạnh hoàn toàn trong sạch.

Lúc đó, mọi người ở khắp bốn phương được nghe thuyết giảng rồi, đều tin kính mến mộ cung cấp đầy đủ các vật dụng thức ăn uống, y phục, giường nằm, đồ ngồi, thuốc thang chữa bệnh. Họ ngưng cung cấp các vật dụng cần thiết cho vị Tỳ-kheo đã thuyết giảng giáo pháp trước kia.

Vị Tỳ-kheo đã từng thuyết pháp trước kia tự suy nghĩ: “Nay có Tỳ-kheo Vô Thắng cùng ở một chỗ với ta thì các thức ăn và vật dụng cần thiết của ta ắt sẽ chấm dứt. Do việc này mà ta sẽ không còn những quyền lợi nữa. Vì vậy lại có trí tuệ và học rộng chắc được nhiều người tin tưởng, như vậy họ sẽ không cung kính ta nữa!”

Nghĩ rồi, vị ấy lo sợ bèn bịa đặt mọi cách để ngăn cản việc này. Ông ta đi mời một đồng nữ Bà-la-môn, bày cho cô ta đi lại giả vờ có nhân duyên yêu thương nhau để vu khống Tỳ-kheo Vô Thắng.

Đồng nữ vâng lời theo như cách ấy mà làm.

Sau đó, vào một ngày, tất cả các Tỳ-kheo đang hội họp trong phòng Tăng như thường lệ để bàn luận, bỗng một đồng nữ đi vào thưa: “Trong nhóm người xuất gia các ông, lẽ nào có người lại chẳng phạm hạnh. Vì sao? Vừa rồi tôi bị Tỳ-kheo Vô Thắng dùng niềm duyên quấy rối, đối với người tu phạm hạnh đây là việc rất sai.”

Lúc ấy, các Tỳ-kheo nghe rồi, liền bị tai bảo với đồng nữ: “Này đồng nữ, chờ nói lời này, chờ để người khác nghe lời nói xấu ác ấy, đó chỉ là do Tỳ-kheo thuyết pháp nói lời không tốt, chê bai Tỳ-kheo Vô Thắng nên mới đưa ra những lời nói như vậy. Thật ra không có việc như thế.”

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Cho đến về sau chuyện này dần dần lan ra đến tai Tỳ-kheo Vô Thắng. Vì ấy nghe rồi, liền nói: “Vì sao Tỳ-kheo thuyết pháp kia đối với ta lại bày ra lời nói này?”

Nói rồi liền đến chỗ Tỳ-kheo thuyết pháp kia nói: “Thưa Tôn giả! Tôi với Tôn giả không có xúc phạm, vì sao lại nói xấu chê bai nhau?”

Khi ấy, Tỳ-kheo thuyết pháp kia càng sân giận, lại càng nói ra những lời xấu ác quở trách: “Ông có tội này, sau sẽ thọ lấy đau khổ bị trói vào giá sắt.”

Nghe nói, Tỳ-kheo Vô Thắng tự suy nghĩ: “Việc làm như vậy là phá hoại pháp tu hành.” Biết việc này, vị ấy liền thu gọn y bát, dụng cụ rời khỏi chùa, đi đến một gốc cây trú nghỉ.

Lúc đó, bốn chúng đều trông thấy liền cùng nhau chạy đến khuyên mời, năn nỉ trở về lại chùa, nhưng Tỳ-kheo Vô Thắng hoàn toàn không theo lời mời. Sau đó, Tỳ-kheo thuyết pháp kia tự suy nghĩ: “Nay ta đã làm việc không tốt, chỉ vì những thức ăn và đồ dùng mà tạo nghiệp đọa vào đường ác.” Suy nghĩ như vậy nên lòng cảm thấy có tội, bèn nghĩ: “Ta nên đến đó xin nhận lỗi.” Suy nghĩ rồi, rời khỏi chùa đi tìm Tỳ-kheo Vô Thắng, tự quở trách mình thậm tệ, nước mắt ràn rụa, giống như trẻ con khóc mãi không thôi.

Khi ấy, có vô số trăm ngàn Bà-la-môn, Trưởng giả, mọi người đều thấy việc này. Đến nơi, Tỳ-kheo thuyết pháp kia liền đến trước Tỳ-kheo Vô Thắng, hai chân đứng thẳng làm lễ thưa: “Bạch Tôn giả! Nay tôi biết tội lỗi, nguyện xin Tôn giả tha thứ cho. Tôi như đứa trẻ, như người ngu si, không hiểu biết, vì tham lam những đồ vật cúng dường nên tạo nghiệp bất thiện, đem việc không thực mà nói lời bất thiện để chê bai Tôn giả, tội lỗi rất nặng! Tôi lỗi rất nặng! Nguyên xin Tôn giả thương xót tha thứ cho.”

Tỳ-kheo Vô Thắng đáp: “Này Đại đức! Tôi tha thứ cho ông rồi. Nay tôi chỉ vì nhảm chán chỗ ồn ào nên trú ở bên gốc cây, ngồi kiết già, thân ngay thẳng nhớ nghĩ chân chánh, tu hạnh tịch tĩnh.”

Nói xong, Tỳ-kheo Vô Thắng phát sinh tâm rất nhảm chán, nghĩ thế gian thật đáng kinh sợ, biến đổi, lưu chuyển, hoại diệt, các hoạt động của thân, miệng, ý không dừng, năm uẩn tuần hoàn lưu chuyển trong sinh tử cho đến được Đế Thích và các trời cúng dường

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

khen ngợi đều chẳng phải là đã rốt ráo.

Nghĩ thế, liền bay vọt lên, giống như ngỗng chúa, trăng tinh trong sạch, tất cả đại chúng đều được nhìn, kính phục phát sinh lòng tin cao cả trong sáng, ở trên hư không Tỳ-kheo Vô Thắng hiện đủ các thần thông biến hóa.

Khi thấy sự việc ấy, Tỳ-kheo thuyết pháp kia liền nói: “Khổ thay! Tại sao ta đối với bậc đại Thánh này lại có sự hiềm khích hủy báng.”

Nói rồi, ngất xỉu, ngã lăn dưới đất.

Khi ấy, Đức Diệu Nguyệt Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Chánh Giác biết sự việc này, nên phát tâm thương xót, nghĩ đến Tỳ-kheo kia, không để cho vi ấy nôn ra máu đến phải chết, liền vận thần lực hiện ra trước vị ấy, rồi Phật Thế Tôn mới duỗi bàn tay, với tướng tröm phước như màng lưới trong sáng, xoa đầu, an ủi Tỳ-kheo ấy.

Khi được Phật xoa đầu, Tỳ-kheo này lại bình tâm cảm thấy được nhẹ nhàng, liền đứng trước Phật hết lòng xin sám hối.

Bấy giờ, Đức Như Lai Diệu Nguyệt nói kệ cho đại chúng:

*Con người ở thế gian
Miệng nói ra lời ác
Cũng như dao búa bén
Tự cắt thân thể mình.
Đáng khen lại hủy báng
Đáng chê lại khen ngợi
Lời ác từ miệng sinh
Nói ra không tự biết.
Tâm ác ban đầu ít
Như cờ bạc hao tài
Trong các điều ác lớn
Là hủy báng La-hán.
Tâm sinh nhân hủy báng
Chúng sinh đọa đường ác
Tâm sinh nhân thanh tịnh
Chúng sinh đến đường thiện.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Bấy giờ, Đức Như Lai Diệu Nguyệt giảng thuyết diệu pháp cho bốn chúng, chỉ dạy cho tất cả đều được lợi ích, vui vẻ rồi trở về chỗ ở.

Lúc này, Tôn giả A-nan bảo vua A-xà-thế:

–Thưa đại vương! Ý đại vương thế nào? Tỳ-kheo thuyết pháp khi ấy đâu phải người nào khác mà chính là Tỳ-kheo Kim Sắc này, xưa kia đối với Tỳ-kheo Vô Thắng, một vị đã đắc quả Thánh, phát ra lời nói ác, lừa dối, chê bai, do nghiệp báo ấy, nên năm trăm đời bị đọa vào ngục lớn, trong mỗi địa ngục chịu đủ các khổ đau, lại năm trăm đời đọa vào đường ngạ quỷ, lại năm trăm đời đọa vào đường súc sinh. Các quả báo ấy hết, sau đó năm trăm đời được sinh trong loài người, trong mỗi kiếp phải chịu mỗi tội lỗi, bị người vu khống ghét cho tội nghiệp duyên, bị treo trên giá chém, chịu lấy khổ rất đau đớn, cho đến đời này quả báo nghiệp ác mới dứt, cuối cùng là bị đại thần Dũng Lệ vu oan tội ái nghiệp, bị trói trên giá chém, ta dùng thần lực cứu độ làm cho thoát khỏi.

Này đại vương! Người này, do nghiệp tội như vậy nên chịu khổ báo. Khi xưa cũng nhờ cắn lành xuất gia, với lòng tin thanh tịnh, gìn giữ phạm hạnh ở trong giáo pháp của Đức Như Lai Diệu Nguyệt. Do nghiệp thiện này, nay ở trong giáo pháp của Thích-ca Như Lai cũng được xuất gia thanh tịnh, dứt các phiền não, chứng quả A-la-hán.

Này đại vương! Thế nên, chúng sinh ở đời thà tự chịu đau khổ, chứ không nên chê bai người khác. Mình sợ tiếng xấu thì không nên làm cho người khác nhận lấy tiếng xấu. Nếu mình thọ hưởng an vui, liền phải san sẻ cho người khác sự an vui đó.

Khi Tôn giả A-nan thuyết giảng pháp này, có vô số trăm ngàn chúng sinh được lợi ích lớn, hoặc có người chứng đắc quả Tu-dà-hoàn, hoặc có người chứng đắc quả Tư-dà-hàm, hoặc có người đắc quả A-na-hàm, hoặc có người đắc quả A-la-hán, hoặc có người phát tâm Chánh giác Vô thượng, hoặc có người phát tâm Bồ-đề Thanh văn, hoặc có người phát tâm quy hướng thọ giới cận sự. Ở trong hội cũng có người chỉ biết Phật đáng tin, biết Pháp để nương nhờ, biết Tăng để phụng sự.

Bấy giờ, ở trong hội, thương chủ Nhật Chiếu quỳ gối phải sát đất, cung kính, chắp tay thưa Tôn giả A-nan:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

–Thưa Tôn giả! Con thuở xưa từng phát nguyện muốn được thỉnh Thế Tôn và chúng Tỳ-kheo đến nhà mình, để con được tự mình lo việc cúng dường thức ăn uống và y phục tốt đẹp trị giá trăm ngàn cho mỗi vị Tỳ-kheo. Nhưng khổ thay, con nay ít phước, Phật Thế Tôn đã nhập Niết-bàn! Con nay lòng thành kính mời Tôn giả và các Tỳ-kheo đến nhà để con được cúng dường.

Tôn giả bảo:

–Lành thay, thương chủ! Ông cứ theo ý muôn. Ta sẽ cùng đại chúng tất cả đệ tử Thanh văn của Phật Thích-ca Như Lai trong toàn cõi Diêm-phù-đề sẽ tập hợp đến theo lời mời của ông.

Khi ấy, thương chủ Nhật Chiếu được thỏa mãn ý nguyện nên rất vui mừng, liền quét dọn sạch sẽ trong ngoài thành, dọn dẹp hết tất cả sỏi đá, dựng cờ phướn, rưới nước hương chiên-đàn khắp nơi, treo các dây hoa châu báu rực rỡ, đốt các hương thơm, rải các hoa thơm đẹp.

Sau khi trang sức các thứ đặc biệt cao đẹp như vậy rồi, lại chuẩn bị tiếp các thức ăn uống thơm ngon trong sạch cao quý.

Đến sáng hôm sau, trải bày các chõ nầm ngồi với nệm chiếu tốt đẹp, ở giữa đặt bình nước có hương thơm trong sáng. Sắp đến giờ ăn, thương chủ sai người đến bạch Tôn giả A-nan:

–Chúng con đã dọn bày xong, nguyện xin Tôn giả đến nhà chúng con.

Khi ấy, Tôn giả A-nan liền dùng thần lực vụt bay lên hư không, phóng ra ánh sáng màu vàng rực rỡ chiếu khắp cõi Thiêng bộ châu này. Trên không, tự nhiên vang lên tiếng kiền chày, phát tiếng nói lớn:

–Tất cả đại chúng Thanh văn của Thế Tôn đã được thần thông, đều tự dùng thần lực để đến dự hội ngọ trai. Các chúng phàm phu thì nương thần lực của Tôn giả A-nan để cùng đến dự.

Tất cả Thanh văn nghe trong kiền chày phát ra tiếng nói rồi thì từ các nơi đang ở như là trời Đao-lợi, núi Đại tuyết, núi Đại dã, núi Ma-la, núi Kiếp-nñ-la, núi Hương túy, núi Diệu cao, núi Trì song, núi Trì trạc, núi Di-dân-đà-la và các vườn, rừng, bên gốc cây, xóm làng, thành ấp, sông ao và các Tiên nhân đang ở biển lớn kia cho đến bên đường, nhà trống, rừng bỏ thây chết... Tất cả đại chúng Tỳ-kheo ở

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

khắp các nơi như vậy đều ra khỏi thiền định, trong khoảnh khắc bay vọt lên hư không như hoa A-thâu-ca, màu sắc rực rỡ xanh, vàng, đỏ, trắng che khắp từ trên hư không xuống, từ từ vào thành lớn Vương xá, trong khoảng sát-na trong ngoài thành đều đầy khắp, đông vô số kẽ, có ba hạng:

1. Những vị đã dứt hết các phiền não.
2. Chúng Hữu học.
3. Chúng phàm phu hiền lành.

Khi ấy, Tôn giả A-nan và đại chúng đã đến nơi, theo thứ lớp thượng, trung, hạ mà ngồi.

Bấy giờ, thương chủ Nhật Chiếu xem xét khắp, thấy đại chúng đã ngồi yên vào chỗ, liền đem thức ăn trong sạch và thơm ngon nhất tự tay dâng cúng. Thọ trai xong, Tôn giả A-nan và đại chúng đang rửa bát thì thương chủ liền đem ba y tốt đẹp giá trị trăm ngàn muôn dâng cúng Tôn giả và đại chúng, phát tâm thanh tịnh tôn kính chiêm ngưỡng khắp trong đại chúng.

Khi ấy, Tỳ-kheo Kim Sắc biết ý cha mình, liền nói:

–Con sẽ giúp cha thực hành pháp cúng dường.

Nói rồi, trong khoảng sát-na, Tỳ-kheo liền cởi ba y màu vàng ròng đang mặc trên thân mình, lần lượt dâng cúng Tôn giả A-nan và vô số đại chúng, y cởi ra rồi có lại không hết...

Khi ấy, trên hư không trăm ngàn chúng cõi trời đều phát tiếng nói:

–Lạ thay, lạ thay! Thật là hiếm có!

Trên không lại tấu lên các nhạc trời, mưa các hoa trời.

Bấy giờ, tất cả đại chúng từ các nơi đến, cả quốc vương A-xà-thế, cung nữ, quyền thuộc, quần thần, thứ dân đều rất vui mừng khi nhìn thấy việc này, đều đồng lòng khen ngợi:

–Lành thay, lành thay! Thật là hiếm có!

Liên tiếp khen ngợi, nói lời này ba lần:

–Lạ thay! Gieo trồng phước đức được quả báo thù thắng. Lạ thay! Phước đức có năng lực lớn. Bố thí là ruộng phước vững bền nhất. Vì thế nên biết, nếu gieo hạt giống bố thí thì được quả báo tốt đẹp nhất và không uổng phí. Những người có trí, xem xét kỹ phước đức có quả báo như vậy, ai mà không gieo vào ruộng thí thanh tịnh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Nói vậy rồi, vô số trăm ngàn người cùng chắp tay đánh lẽ và cùng đọc:

–Nam-mô Phật-đà-da.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan giảng nói rộng rãi pháp bố thí thanh tịnh cho đại chúng. Thương chủ Nhật Chiếu liền rời khỏi chỗ ngồi, gối phải quỳ sát đất, hướng về Tôn giả A-nan chắp tay đánh lẽ thưa ba lần:

–Bạch Tôn giả! Hôm nay con được thấy các việc đặc biệt cao đẹp như vậy, chẳng phải cha, chẳng phải mẹ, chẳng phải vua, chẳng phải trời, chẳng phải bạn bè thân thuộc, chẳng phải Sa-môn, Bà-la-môn mà có thể làm được! Chỉ có Tôn giả với lòng thương lớn khéo cứu giúp con. Như con ngày xưa, do lòng yêu thương vợ con mà nước mắt khóc than như biển, Tôn giả đã dùng thần lực làm khô cạn nguồn gốc yêu thương ấy.

Thưa xong, lại nói kệ:

*Tôn giả đã lìa sinh, già, chết
Tất cả trời, người đều cúng dường
Ngàn đời khó được gặp bậc Thánh
Nay được quả thù thắng chân thật.*

Bấy giờ, Tôn giả A-nan tùy nghi giảng nói pháp, chỉ dạy, làm lợi ích an vui cho tất cả đại chúng trong hội.

Tôn giả giảng xong, vô số trăm ngàn trời, người trong hội và tất cả đại chúng nơi thành Vương xá đều phát tâm thanh tịnh quy thuận theo lời dạy, đánh lẽ, thưa:

–Hôm nay, chúng con đều được lợi ích hoàn toàn. Thưa rồi, tất cả liền rời khỏi chỗ ngồi, ra khỏi hội.

